

LUẬN BÀN VỀ VAI TRÒ LÃNH ĐẠO CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN VIỆT NAM TRONG KHỐI LIÊN MINH CÔNG - NÔNG - TRÍ THỨC

● BÙI MINH NGHĨA

TÓM TẮT:

Vai trò lãnh đạo của giai cấp công nhân Việt Nam trong khối liên minh công - nông - trí thức phản ánh những đặc điểm kinh tế, chính trị, xã hội đặc trưng của dân tộc Việt Nam trong thời kỳ chống thực dân, đế quốc và trong giai đoạn xây dựng chủ nghĩa xã hội hiện nay. Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, giai cấp công nhân Việt Nam từng bước trở thành lực lượng đi đầu trong phong trào cách mạng, bước đầu thực hiện thành công sứ mệnh lịch sử của giai cấp với dân tộc. Bài viết tập trung phân tích tính tất yếu của khối liên minh công - nông - trí thức gắn với vai trò lãnh đạo của giai cấp công nhân, đồng thời đề ra những phương hướng nhằm xây dựng, củng cố và phát triển khối liên minh công - nông - trí thức trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: giai cấp công nhân, liên minh công - nông - trí thức, chủ nghĩa xã hội.

1. Đặt vấn đề

Theo C. Mác và Ph. Ăngghen, trong các cuộc đấu tranh cách mạng, nếu giai cấp công nhân không thực hiện được mối liên minh với “người bạn đồng minh tự nhiên” của mình là giai cấp nông dân thì cuộc cách mạng vô sản sẽ trở thành “bài ca ai điếu”. Trong quá trình lãnh đạo cách mạng vô sản của giai cấp công nhân và nông dân Nga, Lênin cũng khẳng định, nguyên tắc cao nhất của chuyên chính là duy trì khối liên minh giữa giai cấp vô sản và nông dân để giai cấp vô sản có thể giữ được vai trò lãnh đạo và chính quyền nhà nước.

Đối với cách mạng giải phóng dân tộc ở Việt Nam, thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 đã chứng minh, vai trò lãnh đạo tất yếu của giai cấp công nhân Việt Nam thông qua đội tiên phong là Đảng Cộng sản Việt Nam. Tuy nhiên, cuộc cách mạng vĩ đại này còn là thành quả của khối liên minh giữa giai cấp công nhân Việt Nam với giai cấp nông dân Việt Nam và đội ngũ trí thức Việt Nam. Đặc điểm này xuất phát từ chính mâu thuẫn cơ bản trong xã hội Việt Nam lúc bấy giờ, là mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp xâm lược, nhiệm vụ giành độc lập cho dân tộc, giải phóng mọi

giai cấp là mục tiêu hàng đầu. Do đó, nghiên cứu về sức mạnh tổng hợp của khối liên minh giai cấp nói trên là một yêu cầu tất yếu, phục vụ cho các nhiệm vụ kinh tế, chính trị, xã hội trong công cuộc đổi mới hiện nay.

2. Nội dung

Trong xã hội Việt Nam cuối thế kỷ XIX, giai cấp nông dân Việt Nam là lực lượng đông đảo nhất, gắn liền với phương thức sản xuất nông nghiệp lúa nước lâu đời. Sau khi thực dân Pháp xâm lược nước ta và triển khai quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa, xã hội Việt Nam lúc bấy giờ bắt đầu xuất hiện các lực lượng, giai cấp, tầng lớp mới: giai cấp công nhân, tầng lớp trí thức, tư sản, tiểu tư sản, tiểu thương, tiểu chủ... Mỗi giai cấp, tầng lớp đều có đặc điểm và vai trò khác nhau đối với lịch sử dân tộc.

2.1. Đặc điểm của giai cấp nông dân, giai cấp công nhân và đội ngũ trí thức Việt Nam

Với điều kiện đặc thù về kinh tế - xã hội, giai cấp nông dân Việt Nam trước Cách mạng tháng Tám chiếm số lượng lớn trong xã hội. Họ đại diện cho phương thức sản xuất nông nghiệp lâu đời và có mâu thuẫn sâu sắc với giai cấp địa chủ, phong kiến Việt Nam. Họ có tinh thần phản kháng mạnh mẽ,

chống lại giai cấp áp bức, bóc lột nhưng không mang tính triệt để. Do phương thức sản xuất phân tán nên nông dân không có sự liên kết chặt chẽ về kinh tế, tư tưởng và tổ chức. Giai cấp nông dân không có hệ tư tưởng độc lập và chịu sự chi phối bởi hệ tư tưởng của giai cấp thống trị xã hội. Đặc thù của xã hội Việt Nam lúc bấy giờ là 2 mâu thuẫn cơ bản: Mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp xâm lược; Mâu thuẫn giữa nông dân với địa chủ, phong kiến. Để giải quyết những mâu thuẫn này, giai cấp nông dân Việt Nam cần thực hiện liên minh với giai cấp công nhân Việt Nam và các tầng lớp yêu nước khác, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Tầng lớp trí thức Việt Nam có truyền thống yêu nước lâu đời. Trong bối cảnh xã hội Việt Nam cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, trí thức Việt Nam có điều kiện tiếp thu các giá trị tinh hoa văn hóa, tri thức phương Tây, là tiền đề quan trọng cho các phong trào cách mạng đấu tranh chống thực dân Pháp lúc bấy giờ. Họ cũng bị áp bức bóc lột bất công nên cũng có tinh thần đấu tranh chống áp bức, bóc lột, đòi hòa bình, độc lập dân tộc và dân chủ. Tầng lớp trí thức không có phương thức sản xuất riêng và địa vị kinh tế, xã hội độc lập nên trí thức không có hệ tư tưởng độc lập. Tầng lớp trí thức tuy có tinh thần đấu tranh chống áp bức, bóc lột nhưng lại thiếu tính triệt để. Do đó, tầng lớp trí thức Việt Nam phải tham gia vào khối liên minh giai cấp với giai cấp công nhân và giai cấp nông dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, chống thực dân Pháp.

Giai cấp công nhân Việt Nam ra đời và phát triển gắn liền với chính sách khai thác thuộc địa của thực dân Pháp từ cuối thế kỷ XIX. Trải qua các phong trào đấu tranh 1925 - 1929, 1930 - 1931, giai cấp công nhân Việt Nam ngày càng trưởng thành về bản lĩnh chính trị, dần trở thành lực lượng nòng cốt cho phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc. Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, giai cấp công nhân cùng với quần chúng nhân dân lao động đã làm nên thắng lợi vẻ vang, mang tính bước ngoặt của Cách mạng tháng Tám năm 1945, mở ra một giai đoạn mới, một trang sử mới cho dân tộc Việt Nam.

2.2. Mối liên hệ mang tính tất yếu giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức Việt Nam

Phân tích bản chất các phong trào yêu nước Việt Nam chống thực dân Pháp từ cuối thế kỷ XIX đến đầu thế kỷ XX, từ những phong trào đại diện cho ý thức hệ phong kiến, cho quyền lợi của nông dân hay các phong trào theo khuynh hướng tư sản, các phong

trào này thất bại là do còn mang tính tự phát, chưa được tổ chức chặt chẽ và chưa có một hệ tư tưởng, đường lối đúng đắn, khoa học để dẫn dắt, soi đường; chưa có một tổ chức đứng ra lãnh đạo, tập hợp lực lượng đấu tranh và tổ chức đấu tranh, dẫn đến các phong trào nổ ra rời rạc, mâu thuẫn nhau. Nguyên nhân sâu xa dẫn đến sự thất bại của các phong trào là họ không đại diện cho một lực lượng xã hội nòng cốt, đứng ở vị trí trung tâm của lịch sử dân tộc lúc bấy giờ, là lực lượng trực tiếp lãnh đạo và giải quyết mâu thuẫn cơ bản của dân tộc. Lực lượng ấy chính là giai cấp công nhân Việt Nam. Tuy nhiên, nếu chỉ mỗi giai cấp công nhân đơn phương làm cách mạng chống thực dân Pháp thì rất khó thành công.

Thực tiễn các phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân chống lại sự áp bức, bóc lột của giai cấp tư sản ở châu Âu, nhất là ở nước Anh và nước Pháp từ giữa thế kỷ XIX đã cho thấy, nhiều cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân ở những nước này thất bại chủ yếu là do giai cấp công nhân “đơn độc” vì đã không tổ chức liên minh với “người bạn đồng minh tự nhiên” của mình là giai cấp nông dân. Do vậy, các cuộc đấu tranh đó đã trở thành những “bài đơn ca ai điều”¹. Sau này, V.I.Lênin cũng khẳng định liên minh công, nông là vấn đề mang tính nguyên tắc để đảm bảo cho thắng lợi của cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười Nga năm 1917.

Đối với thực tiễn Việt Nam lúc bấy giờ, giai cấp công nhân Việt Nam càng phải thực hiện liên minh với giai cấp nông dân, tầng lớp trí thức và các lực lượng yêu nước khác trong xã hội để làm cách mạng thành công. Tính tất yếu của khối liên minh này được quy định bởi:

Thứ nhất, 2 mâu thuẫn cơ bản của xã hội Việt Nam lúc bấy giờ là mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp xâm lược; Mâu thuẫn giữa giai cấp nông dân với địa chủ phong kiến. Muốn giải quyết mâu thuẫn thứ hai, trước tiên cần phải giải quyết mâu thuẫn thứ nhất. Nhiệm vụ này cần phải được thực hiện bởi vai trò lãnh đạo của giai cấp công nhân với đội tiên phong là Đảng Cộng sản.

Thứ hai, giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức đều có tinh thần yêu nước nồng nàn. Đặc trưng này được quy định bởi truyền thống yêu nước, đoàn kết chống giặc ngoại xâm hàng ngàn năm trong lịch sử dân tộc. Đây là sợi chỉ đỏ xuyên suốt, gắn kết các lực lượng, các thành phần, giai cấp khác nhau trong xã hội cùng hướng đến một mục đích chung là bảo vệ nền độc lập dân tộc.

Thứ ba, xuất phát từ đặc điểm khác biệt của từng giai cấp, tầng lớp trong xã hội Việt Nam lúc bấy

giờ, giai cấp công nhân Việt Nam đã dần lớn mạnh và trưởng thành, nắm giữ sứ mệnh lịch sử là giải quyết mâu thuẫn cơ bản của dân tộc, đánh đuổi thực dân Pháp xâm lược, giành lại độc lập, xóa bỏ chế độ phong kiến, giành lại ruộng đất cho giai cấp nông dân. Đây là đặc điểm đóng vai trò quyết định. Bên cạnh đó, đại bộ phận giai cấp công nhân Việt Nam có xuất thân từ giai cấp nông dân và các tầng lớp nhân dân lao động khác, nên có quan hệ mật thiết, tự nhiên với nông dân và đông đảo nhân dân lao động. Chính vì vậy, giai cấp công nhân đã sớm liên minh với nông dân, tạo thành khối liên minh công - nông và khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đảm bảo cho sự lãnh đạo của giai cấp công nhân trong suốt quá trình đấu tranh cách mạng.

Như vậy, tính tất yếu của khối liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức Việt Nam, được quy định bởi đặc trưng mâu thuẫn cơ bản của xã hội nước ta lúc bấy giờ; đặc điểm chính trị - xã hội của từng lực lượng và truyền thống yêu nước ngàn đời của dân tộc.

2.3. Vấn đề xây dựng, củng cố và phát triển khối liên minh công - nông - trí thức trong giai đoạn hiện nay

Trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa hiện nay, xây dựng, củng cố và phát triển khối liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức Việt Nam luôn là một nhiệm vụ kinh tế, chính trị, xã hội quan trọng. Trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và tầng lớp lao động khác vừa là lực lượng sản xuất cơ bản, vừa là lực lượng chính trị - xã hội to lớn. Nếu thực hiện tốt khối liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và các tầng lớp nhân dân lao động khác, trong đó, trước hết là với trí thức thì không những xây dựng được cơ sở kinh tế vững mạnh mà chế độ chính trị xã hội chủ nghĩa cũng ngày càng được củng cố vững chắc. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII khẳng định: “Đại đoàn kết toàn dân tộc là đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam, là động lực và nguồn lực to lớn trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức do Đảng lãnh đạo”².

Giai cấp công nhân Việt Nam có vai trò đặc biệt quan trọng, là giai cấp lãnh đạo cách mạng thông qua đội tiên phong là Đảng Cộng sản Việt Nam; đại diện cho phương thức sản xuất tiên tiến; giữ vị trí tiên phong trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã

hội, là lực lượng đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh và là lực lượng nòng cốt trong liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức.

Giai cấp nông dân cùng với nông nghiệp, nông thôn có vị trí chiến lược trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, là cơ sở và lực lượng quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội bền vững, giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo an ninh, quốc phòng; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hoá dân tộc và bảo vệ môi trường sinh thái; là chủ thể của quá trình phát triển, xây dựng nông thôn mới gắn với xây dựng các cơ sở công nghiệp, dịch vụ và phát triển đô thị theo quy hoạch; phát triển toàn diện, hiện đại hóa nông nghiệp.

Tầng lớp trí thức là lực lượng lao động sáng tạo đặc biệt quan trọng trong tiến trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, xây dựng kinh tế tri thức, phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; là động lực phát triển trong khối liên minh công - nông - trí thức. Trí thức Việt Nam trong giai đoạn hiện nay đóng vai trò là cầu nối, thúc đẩy nhanh quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.

Tính tất yếu của khối liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức Việt Nam trong giai đoạn hiện nay còn xuất phát từ chính yêu cầu thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong thời kỳ quá độ. Việt Nam tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, bỏ qua giai đoạn tư bản chủ nghĩa với hình thức quá độ gián tiếp từ một nước thuộc địa nửa phong kiến, nền kinh tế nông nghiệp chiếm tỷ trọng rất lớn. Với xuất phát điểm như vậy, chúng ta chưa có sẵn yếu tố lực lượng sản xuất trình độ cao để đáp ứng yêu cầu xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội. Do đó, tiến hành sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa là cách duy nhất để tạo tiền đề cơ sở vật chất kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội. Và như vậy, trong thời kỳ quá độ này, chúng ta phải xác lập quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa với đa hình thức sở hữu, trong đó sở hữu nhà nước đóng vai trò chủ đạo.

Điều đó có nghĩa, cơ cấu kinh tế trong thời kỳ quá độ hiện nay ở nước ta là cơ cấu kinh tế nhiều thành phần (thành phần kinh tế Nhà nước, thành phần kinh tế hợp tác xã, thành phần kinh tế tư nhân (cá thể, tiểu chủ, tư bản tư nhân), thành phần kinh tế tư bản nhà nước, thành phần kinh tế có vốn đầu

tư nước ngoài), trong đó, thành phần kinh tế Nhà nước đóng vai trò chủ đạo. Với cơ cấu kinh tế nhiều thành phần, cơ cấu xã hội - giai cấp trong thời kỳ quá độ hiện nay ở nước ta cũng là cơ cấu xã hội - giai cấp gồm nhiều giai cấp và tầng lớp khác nhau. Tương ứng với nền kinh tế nhiều thành phần là một cơ cấu giai cấp đa dạng, phức tạp, bao gồm các giai cấp, tầng lớp vừa liên minh vừa đấu tranh với nhau, trong đó giai cấp công nhân giữ vai trò chủ đạo. Cơ cấu giai cấp ở Việt Nam hiện nay gồm có: Giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, đội ngũ trí thức, người sản xuất nhỏ, tầng lớp doanh nhân. Liên minh công - nông - trí thức là cơ sở của toàn xã hội, làm cơ sở chính trị - xã hội vững chắc cho chế độ mới. Cơ cấu xã hội - giai cấp nước ta biến đổi theo xu hướng tiến bộ, được phản ánh ở sự thay đổi tích cực của các giai cấp tầng lớp xã hội.

Nguyên tắc cơ bản - chung nhất của liên minh là kết hợp đúng đắn các lợi ích (chính trị, kinh tế, văn hoá xã hội) của các giai cấp công nhân, nhân dân, đội ngũ trí thức và của toàn xã hội với tư cách là chủ thể lợi ích, nhất là lợi ích kinh tế trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội. Vì vậy, theo cơ cấu lợi ích thì về nội dung, liên minh công - nông - trí thức là một liên minh toàn diện trên tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội ở nước ta hiện nay.

Về chính trị, mục đích liên minh là để thực hiện nhu cầu, lợi ích chính trị cơ bản của công nhân, nông dân, trí thức và của cả dân tộc là độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Liên minh phải trên cơ sở lập trường tư tưởng chính trị của giai cấp công nhân. Liên minh để thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam. Nguyên tắc của liên minh là do Đảng của giai cấp công nhân lãnh đạo. Điều này do đặc điểm và địa vị kinh tế - xã hội của các giai cấp quy định.

Về kinh tế, mục đích liên minh công - nông - trí thức trên lĩnh vực kinh tế là sự quan hệ, trao đổi, hợp tác về kinh tế giữa các giai cấp và tầng lớp nhằm thỏa mãn các lợi ích kinh tế, là quá trình giải quyết đúng đắn các lợi ích kinh tế của các giai cấp và tầng lớp trong mối quan hệ qua lại giữa công nghiệp với nông nghiệp, giữa Nhà nước với nông dân, giữa sản xuất với khoa học kỹ thuật. Để thực hiện liên minh trên lĩnh vực kinh tế, đòi hỏi phải xác định cơ cấu kinh tế hợp lý, trong đó phải tính đến nhu cầu về kinh tế của công nhân, nông dân, trí thức và của toàn xã hội trong các điều kiện và thời gian cụ thể. Đặc biệt, trong điều kiện hiện nay, phải chú ý đến phát triển nền kinh tế tri thức, từng bước hình thành và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa trong quá trình thực hiện liên minh.

nhà nước ban hành chính sách đối với từng giai cấp, tầng lớp trong liên minh. Liên minh kinh tế là nội dung cơ bản, quyết định nhất, thể hiện mối quan hệ bên trong, bền vững của liên minh, là cơ sở vật chất kỹ thuật vững chắc của liên minh trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Trên lĩnh vực văn hóa, xã hội, để tăng cường khối liên minh công nhân - nông dân và trí thức Việt Nam, chúng ta cần thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế gắn liền với tiến bộ và công bằng xã hội, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, bảo vệ môi trường sinh thái. Nội dung này cần được triển khai với những biện pháp cụ thể như: thực hiện xóa đói giảm nghèo, đổi mới và thực hiện tốt các chính sách xã hội, nâng cao dân trí, đổi mới chính sách giáo dục - đào tạo.

Chung quy lại, tính tất yếu của khối liên minh giữa giai cấp công nhân Việt Nam với nông dân Việt Nam và đội ngũ trí thức Việt Nam do cơ cấu kinh tế nhiều thành phần trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta quy định. Để thực hiện cùng cố và tăng cường vai trò của các giai cấp, tầng lớp trong khối liên minh này, chúng ta cần thực hiện tốt các chính sách về phát triển kinh tế - xã hội, hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

3. Kết luận

Thắng lợi của cách mạng Việt Nam qua các thời kỳ đã chứng minh cho sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc nói chung và khối liên minh giai cấp giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức Việt Nam nói riêng. Thông qua vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, giai cấp công nhân cùng với các giai cấp và tầng lớp nhân dân lao động trong xã hội đã làm nên chiến thắng lịch sử, vẻ vang cho dân tộc. Tính tất yếu của khối liên minh giai cấp này được quy định bởi mâu thuẫn cơ bản của xã hội Việt Nam lúc bấy giờ, đặc trưng kinh tế, chính trị, xã hội của từng giai cấp, tầng lớp và truyền thống yêu nước ngàn đời của dân tộc. Trong công cuộc đổi mới hiện nay, Đảng ta vẫn tiếp tục chỉ đạo, chủ trương cùng cố, xây dựng và phát triển khối liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức, nhằm thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của chủ nghĩa xã hội. Để thực hiện tốt nhiệm vụ đó, chúng ta cần phát huy hơn nữa vai trò của tổ chức Công đoàn trong các cơ quan, đơn vị, nhằm bảo vệ quyền lợi chính đáng và hợp pháp của giai cấp công nhân và quần chúng nhân dân lao động■

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN:

¹C.Mác và Ph.Ăngghen, Toàn tập, Nxb.CTQG-ST, H. 1993, tập 8, tr. 762.

²Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Nxb. CTQG, H. 2016, tr.158.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2006). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016). *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.
3. Lê Duẩn (1975). *Vai trò của giai cấp công nhân và nhiệm vụ của công đoàn trong cách mạng xã hội chủ nghĩa*, Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội.
4. PGS.TS. Lương Minh Cừ, TS. Nguyễn Tấn Hưng (2013). *Nguyễn Ái Quốc từ lý luận đến thực tiễn cách mạng Việt Nam*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội.
5. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Khoa Kinh tế chính trị, (2003). *Giáo trình kinh tế chính trị Mác - Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa (Dùng cho hệ cử nhân chính trị)*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội.

Ngày nhận bài: 26/4/2021

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 18/5/2021

Ngày chấp nhận đăng bài: 5/6/2021

Thông tin tác giả:

ThS. BUI MINH NGHĨA

Khoa Lý luận chính trị - Trường Đại học Tài chính - Marketing

**DISCUSSING THE LEADING ROLE OF THE
VIETNAMESE WORKING CLASS IN THE UNION OF
WORKERS - FARMERS - INTELLECTUALS**

● **Master. BUI MINH NGHIA**

Faculty of Political Theory, University of Finance - Marketing

ABSTRACT:

The leadership role of the Vietnamese working class in the union of workers - farmers - intellectuals reflects the specific economic, political and social characteristics of Vietnam in the anti-colonialism and anti-imperialism period, and in the current period of socialist construction. Under the leadership of the Communist Party of Vietnam, the Vietnamese working class has gradually become the leading force in the revolutionary movement, and has achieved initial success. This paper focuses on analyzing the inevitability of the union of workers - farmers - intellectuals in association with the leadership role of the working class. This paper also proposes directions to build, strengthen and develop the union of workers - farmers - intellectuals in the current period.

Keywords: working class, the union of workers - farmers - intellectuals, socialism